

Số: /QĐ-UBND

Sơn La, ngày tháng 3 năm 2023

**QUYẾT ĐỊNH**

**Về việc công bố và bãi bỏ Danh mục thủ tục hành chính lĩnh vực  
Bảo trợ xã hội thuộc phạm vi, chức năng quản lý nhà nước  
của Sở Lao động - Thương binh và Xã hội**

**CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH**

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2019;*

*Căn cứ Nghị định số 63/2010/NĐ-CP ngày 08/6/2010 của Chính phủ về kiểm soát thủ tục hành chính; Nghị định số 92/2017/NĐ-CP ngày 07/8/2017 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính;*

*Căn cứ Thông tư số 02/2017/TT-VPCP ngày 31/10/2017 của Văn phòng Chính phủ hướng dẫn về nghiệp vụ kiểm soát thủ tục hành chính;*

*Căn cứ Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23/4/2018 của Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính; Thông tư số 01/2018/TT-VPCP ngày 23/11/2018 của Văn phòng Chính phủ về việc hướng dẫn thi hành một số quy định của Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23/4/2018 của Chính phủ;*

*Căn cứ Nghị định số 107/2021/NĐ-CP ngày 6/12/2021 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23/4/2018 của Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính;*

*Theo đề nghị của Giám đốc Sở Lao động - Thương binh và Xã hội tại Tờ trình số 52/TTr-SLĐTBXH ngày 23/3/2023.*

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Công bố kèm theo Quyết định này 01 Danh mục thủ tục hành chính lĩnh vực Bảo trợ xã hội (*cấp huyện*) thuộc phạm vi chức năng quản lý nhà nước của Sở Lao động - Thương binh và Xã hội.

*(Có Phụ lục I ban hành kèm theo)*

**Điều 2.** Bãi bỏ 01 thủ tục hành chính (*số thứ tự 1, Mục I, Phần B*) được công bố tại Quyết định số 1829/QĐ-UBND ngày 05/9/2022 của Chủ tịch UBND tỉnh về việc công bố Danh mục và phê duyệt Quy trình nội bộ giải quyết thủ tục hành chính thuộc phạm vi chức năng quản lý nhà nước của Sở Lao động – Thương binh và Xã hội.

**Điều 3.** Quy trình nội bộ giải quyết đối với thủ tục hành chính được công bố tại Điều 1 Quyết định này vẫn thực hiện theo quy trình (*số thứ tự 1, Mục I, Phần C*) tại Quyết định số 1829/QĐ-UBND ngày 05/9/2022 của Chủ tịch UBND tỉnh về việc công bố Danh mục và phê duyệt Quy trình nội bộ giải quyết thủ tục hành chính thuộc phạm vi chức năng quản lý nhà nước của Sở Lao động – Thương binh và Xã hội.

**Điều 4.** Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Giám đốc Sở Lao động - Thương binh và Xã hội; Thủ trưởng các sở, ban, ngành; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các xã, phường, thị trấn và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

Quyết định có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký./.

**Nơi nhận:**

- Cục KSTTHC, Văn phòng Chính phủ (b/c);
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- Như Điều 4;
- Trung tâm Phục vụ Hành chính công tỉnh;
- Cổng thông tin điện tử tỉnh;
- Lưu: VT, KSTTHC, Tùg(30b).

**CHỦ TỊCH**

**Hoàng Quốc Khánh**

**Phụ lục I**  
**DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH LĨNH VỰC BẢO TRỢ XÃ HỘI THUỘC PHẠM VI, CHỨC NĂNG**  
**QUẢN LÝ NHÀ NƯỚC CỦA SỞ LAO ĐỘNG - THƯƠNG BINH VÀ XÃ HỘI**  
*(Kèm theo Quyết định số       /QĐ-UBND, ngày    /3/2023 của Chủ tịch UBND tỉnh)*

| TT | Tên thủ tục hành chính                                                                                       | Thời hạn giải quyết | Địa điểm thực hiện                                         | Cách thức thực hiện                                 | Phí, lệ phí (đồng) | Căn cứ pháp lý                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                     |
|----|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------|------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------|--------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
| 1  | Thực hiện, điều chỉnh, thôi hưởng trợ cấp xã hội hàng tháng, hỗ trợ kinh phí chăm sóc, nuôi dưỡng hàng tháng | 18 ngày làm việc    | Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả của UBND huyện, thành phố | Nộp trực tiếp hoặc qua bưu điện, bưu chính công ích | Không              | Nghị định số 20/2021/NĐ-CP, ngày 15/3/2021 của Chính phủ quy định chính sách trợ giúp xã hội đối với đối tượng bảo trợ xã hội.<br>Nghị định số 104/2022/NĐ-CP, ngày 21/12/2023 của Chính phủ Sửa đổi, bổ sung một số điều của các nghị định liên quan đến việc nộp, xuất trình sổ hộ khẩu, sổ tạm trú giấy khi thực hiện thủ tục hành chính, cung cấp dịch vụ công |